

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2022/HSPT

Ngày 25 tháng 8 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Duy Luân

*Các Thẩm phán:*

1. Bà Lương Hải Yến

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hằng

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:***

Bà Bùi Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số: 108/2022/TLPT-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 do có kháng cáo của bị hại bà Mai Thị D; ông Hồ Hải H, bà Nguyễn Thị L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 37/2022/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

***- Bị cáo không kháng cáo:*** Nguyễn Hữu N, sinh năm 1991 tại huyện QP, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn L, xã Q H, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu C và bà Đỗ Thị N; có vợ là Vũ Thị T và 02 con; Tiền sự: không; Tiền án: Tại Bản án số 35/2016/HSST ngày 03/3/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù, về tội “Cướp giật tài sản” thì hành xong án phí ngày 28/9/2016, thì hành xong hình phạt tù ngày 26/6/2017; Tại Bản án số 94/2018/HSST ngày 22/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Tại Bản án số 65/2018/HSST ngày 26/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của bản án số 94/2018/HSST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, bị cáo bị xử phạt 02 năm 9 tháng tù. Bị cáo đã thi hành xong án phí ngày 03/01/2019; thì hành xong hình phạt tù ngày 23 tháng 02 năm 2021. Nhân

thân: Tại Bản án số 32/2010/HSPT bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích.

Bị bắt tạm giam từ ngày 03/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

\* Những người bị hại:

1. Bà Mai Thị D, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn D, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (có mặt)

2. Ông Hồ Hải H sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1978, Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện Đ, Thái Bình (có mặt)

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng nhận được nguồn tin tội phạm của Công an xã Phú Lương và xã Trọng Quan chuyển đến. Trên cơ sở nội dung trình báo của bà Mai Thị D bị mất tài sản vào ngày 19/02/2022 gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 để ở giường gian phòng ngủ và số tiền 33.060.000 đồng trong ví cất tại tủ quần áo trong phòng ngủ và ông Hồ Hải H bị mất tài sản vào ngày 21/02/2022, gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 mua năm 2018 đã qua sử dụng và 182.000.000 đồng để trong két sắt. Cơ quan điều tra sử dụng các biện pháp nghiệp vụ, rà soát camera an ninh của các hộ dân xã Phú Lương, Trọng Quan và một số xã lân cận trên địa bàn huyện Quỳnh Phụ để xác định hướng di chuyển của đối tượng, dựa trên hình ảnh trang phục, phương tiện sử dụng nên đã tìm ra nơi ở của Nguyễn Hữu N, ngày 23/02/2022 N đã bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 03/3/2022, N trở về địa phương, Cơ quan điều tra đã triệu tập, làm việc với N. Tại Cơ quan điều tra, N đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản ngày 19 và ngày 21/02/2022 trên địa bàn huyện Đông Hưng như sau:

**Lần thứ nhất:** Khoảng 07 giờ ngày 19/02/2022, N mặc bộ quần áo mưa bằng vải nilon màu đỏ đen, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, sơn màu xanh đen, BKS 21B1-930.82 mượn của anh Đào Duy H đi từ nhà N ra đường Quốc lộ 396B, đi qua một số xã thuộc huyện Quỳnh Phụ rồi đi sang xã Phú Lương, huyện Đông Hưng. Đến khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày, N điều khiển xe đi đến trục đường thôn D Trang Đông, xã Phú Lương thì phát hiện thấy nhà bà Mai Thị D không có ai ở nhà. Lúc này, bà D đưa người nhà đi ra đường

trục xã Phú Lương để bắt xe đi Hà Nội, nhưng không đóng cổng. N xuống xe, để xe ở ngoài cổng rồi đi bộ vào sân. Ngôi nhà của gia đình bà D là nhà cấp 4, dạng nhà ống. Vào đến trong sân, quan sát thấy cửa chính của ngôi nhà đóng nên N đi xuống phía cửa của gian phòng ăn, cửa chỉ khép hờ không khoá, N mở cửa đi vào gian phòng ăn rồi đi lên gian phòng khách và phòng ngủ để tìm tài sản. Khi đi vào phòng ngủ phía nam thì quan sát thấy chiếc tủ gỗ có kích thước (2x1,25x0,6m) có 02 cánh đã khoá, nhưng cấm nguyên chìa khóa trên ổ khóa, N mở tủ ra, lục lọi các túi quần, túi áo trong tủ áo để tìm tài sản thì phát hiện thấy bên trong túi của chiếc áo vest nữ màu đen, có để một chiếc ví nữ giả da màu đen, bên trong có tiền nên cầm lấy chiếc ví, rồi đi sang phòng ngủ đối diện ở phía Bắc, thì thấy chiếc điện thoại di động Nokia 1280 để trên bàn học, N lấy chiếc điện thoại này. N tiếp tục đi ra gian phòng khách, thì nhìn thấy chiếc đồng hồ nhãn hiệu Westminster ODO, vỏ bằng gỗ màu nâu treo trên tường phòng khách. N đứng lên ghế, dùng tay tháo đồng hồ khỏi móc treo, mở cửa chính gian phòng khách bê ra ngoài hiên, nhưng do đồng hồ nặng và phát ra tiếng kêu khi di chuyển nên N không lấy chiếc đồng hồ này nữa mà để lại ở hiên nhà bà D. Sau đó, N đi ra cổng, lấy xe đi về nhà theo lối cũ. Khi đi về đến đường cao tốc Thái Hà, thuộc địa phận huyện Quỳnh Phụ, N dừng xe, mở ví ra kiểm tra, trong ví có tổng số tiền 3.500.000 đồng, N lấy tiền trong ví bỏ vào túi quần, vất chiếc ví ở mé đường, cất chiếc điện thoại di động vào cốp xe mô tô rồi tiếp tục điều khiển xe đi về nhà. Số tiền trộm cắp được, N sử dụng chi tiêu cá nhân hết nên không thu hồi được tiền. Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 19/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Hưng định giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 mua năm 2018, đã qua sử dụng có trị giá là: 150.000 đồng.

**Lần thứ hai:** Khoảng 07 giờ ngày 21/02/2022, N vẫn mặc trang phục và điều khiển phương tiện như lần trước đi từ nhà ra Quốc lộ 10, đến xã Đông Quang, rẽ phải đi lên đường đê để đi đến xã Trọng Quan, thuộc huyện Đông Hưng nhằm mục đích tìm kiếm tài sản của người dân để sơ hở sẽ trộm cắp. Khoảng 08 giờ cùng ngày, N đi đến khu vực nhà ông Hồ Hải H, ngôi nhà của ông H xây 1 tầng, có 02 gian, trong đó có 01 gian phòng khách ngay cửa chính vào, kế tiếp là gian phòng ngủ. Lúc này, nhà ông H không có ai ở nhà, cổng nhà chỉ khép hờ, không khoá. Thấy thế, N dừng xe để ở ngoài cổng rồi mở cổng đi vào trong sân. Tuy cửa chính khoá, nhưng ông H để chìa khóa ngay ở ghế cạnh cửa chính nên N phát hiện thấy, đã dùng chìa khóa đó mở cửa. Sau khi mở được cửa nhà, N đi vào gian phòng khách để xuống gian phòng ngủ. Gian phòng này có 01 chiếc giường ngủ, phía cuối giường, trên nền nhà giáp tường có kê 01

chiếc két sắt màu xanh, kích thước (0,8x0,52x0,37m), kế tiếp là chiếc bàn để đồ. N phát hiện thấy ở trên đầu giường có chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu trắng nên đã lấy bỏ vào túi quần. Tiếp tục mở ngăn kéo bàn thì N thấy chiếc chìa khóa két sắt, khi sử dụng để mở ổ khóa của két nhưng không mở được, N tìm kiếm đồ mở két. N ra sân, nhặt lấy 01 con dao (loại dao chặt) ở ngay dưới gầm bàn ngay sát cửa nhà, dùng con dao này bẫy cánh cửa két ra, thấy bên trong két có túi nilon màu đỏ, N kiểm tra bên trong túi, theo N xác định chỉ có một tập tiền được buộc bằng dây nịt màu vàng, sau đó, lấy chiếc chìa khóa ở trong két để mở tiếp ngăn bên trong của két nhưng không có tài sản gì, N cầm túi tiền đi ra treo ở xe mô tô rồi điều khiển xe đi ra đường trục xã Trọng Quan để ra đường Quốc lộ 39 rồi đi lên thị trấn Đông Hưng. Trên đường đi, N dừng xe ở trục đường liên xã thuộc thôn Cốc, xã Phú Châu, vị trí thuộc cánh đồng để kiểm tra chiếc điện thoại Iphone 6 thì thấy điện thoại bị khóa màn hình, do lo sợ cầm theo sẽ bị định vị nên N đã vất chiếc điện thoại này xuống ruộng ở mé đường rồi tiếp tục điều khiển xe đi về nhà. Về gần đến nhà, N dừng xe lại, lấy túi nilon đựng tiền ra để kiểm đếm, số tiền trong túi có 34.000.000 đồng, toàn bộ là mệnh giá 500.000 đồng. Đến ngày 23/02/2022, sợ hành vi trộm cắp của mình bị phát hiện nên N điều khiển xe mô tô 21B1-930.82 đến nhờ em vợ là Vũ Thị Hằng, sinh năm 2006, trú tại xã Quỳnh N, Quỳnh Phụ mang chiếc xe trên trả cho Huy. Sau đó, N bỏ trốn khỏi địa phương để vào tỉnh Bình Dương. Tại đây, N đã sử dụng số tiền mang theo chi tiêu cá nhân trong những ngày lang thang ở Bình Dương và vào các quán Internet để chơi tài xỉu online trực tuyến, khi trở về nhà, N không còn tiền nên không thu hồi được tài sản. Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 19/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Hưng định giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 mua năm 2018, đã qua sử dụng có trị giá là: 1.400.000 đồng.

Do số lượng tiền và tài sản mà các chủ sở hữu khai báo đều có sự chênh lệch nhiều so với số tiền và tài sản mà bị cáo khai nhận đã chiếm đoạt, Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai của vợ, bạn bè thân thiết của N, nhưng họ đều không biết việc N trộm cắp bao nhiêu tiền hay nợ nần ở đâu; đã tiến hành đối chất giữa các chủ sở hữu với bị cáo, nhưng bị cáo vẫn khẳng định số tài sản đã chiếm đoạt của gia đình bà D và ông H như lời khai của bị cáo trước đó.

Ngày 07/4/2022, Cơ quan điều tra ra Lệnh trích xuất và áp giải Nguyễn Hữu N khỏi Nhà tạm giữ, N chỉ dẫn Cơ quan điều tra đến những nơi đã thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 19 và 21/02/2022, cũng như nơi N đã vứt bỏ chiếc ví của bà Mai Thị D và chiếc điện thoại iphone 6 của gia đình ông Hồ Hải H, nhưng không tìm thấy các tài sản trên.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại bà Mai Thị D trình bày: Ngày 19/02/2022, bà bị bị cáo N trộm cắp các tài sản gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy và số tiền 33.060.000 đồng trong ví cất tại tủ quần áo trong phòng ngủ. Nay bà yêu cầu bị cáo N phải bồi thường toàn bộ số tiền và các tài sản bị mất như trên.

Ông Hồ Hải H, bà Nguyễn Thị L trình bày: Ngày 21/02/2022, ông bị bị cáo N lấy trộm các tài sản gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 mua năm 2018 đã qua sử dụng và số tiền 182.000.000 đồng để trong két sắt. Nay ông bà yêu cầu bị cáo N phải bồi thường số tiền và trả lại các tài sản trên. Đối với két sắt bị cáo N cạy hỏng cánh két sắt ông bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Bản án sơ thẩm số 37/2022/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 03/3/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

- Buộc bị cáo Nguyễn Hữu N phải bồi thường cho bà Mai Thị D, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn D Trang Đông, xã Phú Lương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình số tiền 3.500.000 đồng.

- Buộc bị cáo Nguyễn Hữu N phải bồi thường cho ông Hồ Hải H sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1978, Địa chỉ: Thôn Vinh Quan, xã Trọng Quan, huyện Đông Hưng, Thái Bình số tiền: 35.400.000 đồng

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, nghĩa vụ thi hành án và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/6/2022 bà Mai Thị D và ngày 27/6/2022 ông Hồ Hải H, bà Nguyễn Thị L kháng cáo phân trách nhiệm dân sự, nghĩa vụ bồi thường của bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã tuyên xử và không đồng ý với nội dung kháng cáo của bà D, ông H và bà L. Bà Mai Thị D trình bày, trong thời gian chiều tối ngày 18/02/2022, bà bán hàng được 3.620.000 đồng và 2.000.000 đồng là tiền để chi tiêu của bà. Bà đã cung cấp cho Cơ quan điều tra chứng cứ này và đã lấy chữ ký của từng người nộp phường cho bà, những người trả tiền mua hàng của bà. Bà đề nghị bị cáo bồi thường cho bà bồi thường cho bà 01 ví tiền, trong ví có số tiền

33.060.000 đồng, 01 điện thoại Vsmart (trị giá 3.600.000 đồng), 01 điện thoại Samsung (trị giá 1.000.000 đồng). Đối với 01 điện thoại Nokia 1280 thì bà đã nhận lại, không yêu cầu Tòa án giải quyết về chiếc điện thoại này. Ông Hồ Hải H và bà Nguyễn Thị L trình bày, ông bà yêu cầu bị cáo bồi thường cho ông bà số tiền thực tế đã mất là 182.000.000 đồng chứ không phải 35.400.000 đồng như bản án sơ thẩm đã tuyên vì ông bà đã giao nộp các tài liệu chứng minh nguồn gốc số tiền bị mất, có xác nhận của người làm chứng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo kháng cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a, b khoản 1 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Mai Thị D và ông Hồ Hải H, bà Nguyễn Thị L, đề nghị hủy bản án sơ thẩm số 37/2022/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình để điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung.

Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Bà D, ông H, bà L nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên đã phát biểu, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo đã đúng người, đúng tội, buộc bị cáo bồi thường đúng số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt nên chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị hại làm trong hạn luật định, đã nộp tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật nên được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị hại bà Mai Thị D, ông Hồ Hải H, bà Nguyễn Thị L thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và các tài liệu được thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám xét tại chỗ ở của bị cáo; Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật lập hồi 10 giờ 30 phút, ngày 25/02/2022 tại nhà anh Đào Duy Huy; Sơ đồ hiện trường, biên bản hiện trường; Bản ảnh hiện trường vụ án; ảnh vật chứng có liên quan đến vụ án đã thu giữ; Kết

luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 19/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Hưng; Bản ảnh được trích từ dữ liệu gốc Camera an ninh của các hộ dân xã Trọng Quan, xã Phú Lương, huyện Đông Hưng và xã Quỳnh Hải, huyện Quỳnh Phụ và các tài liệu, chứng cứ khác. Bị cáo khai nhận lần thứ nhất đã trộm cắp số tiền 3.500.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia 1280 ở nhà bà Mai Thị D; lần thứ hai đã trộm cắp số tiền 34.000.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 6 của gia đình ông H, bà L. Bị hại bà Mai Thị D yêu cầu bị cáo N trả lại các tài sản đã trộm cắp gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy và số tiền 33.060.000 đồng chứ không phải số tiền 3.500.000 đồng như bị cáo khai. Ông Hồ Hải H, bà Nguyễn Thị L yêu cầu bị cáo N trả lại các tài sản đã trộm cắp gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 và số tiền 182.000.000 đồng để trong két sắt chứ không phải chỉ là số tiền 34.000.000 đồng như bị cáo khai. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, ông H, bà L, bà D đã được các cơ quan tiến hành tố tụng cho đối chất với bị cáo và nhưng bị cáo N chỉ thừa nhận đã trộm cắp nhà bà D số tiền 3.500.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia 1280; trộm cắp nhà ông H bà L số tiền 34.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6.

Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, hồ sơ vụ án thể hiện ngay từ đơn trình báo ban đầu, bà D đã trình báo việc mình bị mất 01 điện thoại di động Vsmart, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy, 01 điện thoại di động Nokia 1280 và số tiền 33.060.000 đồng; ông H bà L trình báo việc mình bị mất 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 và số tiền 182.000.000 đồng để trong két sắt. Trong quá trình điều tra, bà Mai Thị D xuất trình các tài liệu, chứng cứ chứng minh số tiền bị mất là 33.060.000 đồng gồm: 27.440.000 đồng tiền phường (có chữ ký của từng người nộp phường cho bà); 3.620.000 đồng tiền bán hàng (có xác nhận của những người trả tiền mua hàng cho bà) và số tiền bà để chi tiêu trong gia đình khoảng 2.000.000 đồng, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và lấy lời khai của những người làm chứng theo quy định. Ông H, bà L xuất trình căn cứ chứng minh về việc bị mất số tiền 182.000.000 đồng có nguồn gốc từ việc vay của bà Bùi Thị Khánh là di ruột của ông H, bà Khánh thừa nhận có cho vợ chồng ông H vay số tiền 200 triệu đồng, có giấy vay nợ, tại phiên tòa phúc thẩm ông H cung cấp chứng từ giao dịch rút tiền của bà Khánh tại Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam chi nhánh huyện Đông Hưng Bắc Thái Bình số tiền 263.500.000 đồng vào ngày 17/02/2022. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm cũng như đặc điểm của những vật chứng, tang vật của vụ án như đặc điểm của ví đựng tiền cất trong tủ của gia đình bà D, đặc điểm của chiếc két sắt cũng như đặc điểm của túi nilon đựng tiền của gia đình ông H, bà L, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận khi lấy các tài sản đó thì cả

ví, kết, túi nilon đều còn nguyên vẹn, không bị cạy khóa, rách, xé... Do đó, lời khai của bị hại là có cơ sở và có căn cứ chứng minh được quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng hình sự. Tại giai đoạn sơ thẩm, bị cáo thừa nhận đã sử dụng vào việc đánh tài xỉu trên mạng nhưng bị cáo khai không nhớ dùng tài khoản nào, sử dụng bao nhiêu tiền vào việc chơi bài trên mạng cũng như không nhớ địa chỉ quán Internet đã chơi nên không có căn cứ chứng minh cho lời khai của bị cáo là có cơ sở. Tuy nhiên, các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm chỉ căn cứ vào lời khai của bị cáo để xác định thiệt hại và không chấp nhận ý kiến của bị hại là có sai sót trong việc thu thập và đánh giá chứng cứ.

Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là chưa phù hợp, không đúng với bản chất của sự việc, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại. Mặt khác, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng ra Quyết định thi hành án đối với bị cáo N trong khi bị hại có kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại có liên quan đến khung, khoản hình phạt và mức hình phạt của bị cáo là có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng được quy định tại các Điều 331, 339, 345, 363, 364 Bộ luật tố tụng hình sự.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại là bà Mai Thị D; ông Hồ Hải H, bà Nguyễn Thị L như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tại phiên tòa là phù hợp, cần hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

[3] Kháng cáo của bị hại bà Mai Thị D; ông Hồ Hải H, bà Nguyễn Thị L được chấp nhận nên bà D, ông H và bà L không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a, điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm f khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2022/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng , tỉnh Thái Bình. Giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng để điều tra lại theo thủ tục chung.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bà Mai Thị D, ông Hồ Hải H, bà Nguyễn Thị L không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Trả lại bà Mai Thị D số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai số 0003124 ngày 24/6/2022 và trả lại ông Hồ

Hải H, bà Nguyễn Thị L số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai số 0003125 ngày 27/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 25/8/2022

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA, THA huyện Hưng Hà;
- UBND xã Việt Hùng, Vũ Thư, Thái Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Duy Luân**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
Các Thẩm phán**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Kim Hằng**

**Lương Hải Yến**

**Vũ Duy Luân**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Các Thẩm phán**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Kim Hằng Lương Hải Yến**

**Vũ Duy Luân**